

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 51/2021/TLST-DS ngày 25 tháng 5 năm 2022;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt.

Địa chỉ trụ sở: Tòa nhà Thaiholdings Tower, số 210 đường Trần Quang Khải, phường Tràng Tiền, quận Hoàng Kiếm, thành phố Hà Nội. Là nguyên đơn trong vụ án.

Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn: Ông Phạm Doãn Sơn – Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Trần Hữu Tân – Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt Chi nhánh Hậu Giang.

Địa chỉ: Số 32 đường Nguyễn Công Trứ, Phường 1, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. (Theo Quyết định ủy quyền số 6650/2017/QĐ-TGD ngày 20/6/2017 của Tổng giám đốc về việc Ủy quyền thực hiện hoạt động tố tụng đối với Giám đốc Chi nhánh).

- Người được ông Trần Hữu Tân ủy quyền lại: Ông Mai Văn Nhăm, sinh năm: 1992. Chức vụ: Chuyên viên khách hàng.

Địa chỉ: Ấp 5, xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

(Theo giấy ủy quyền số 251/2022/UQ-LienVietPostBank.HG ngày 10 tháng 3 năm 2022)

- Bị đơn:

1. Ông Nguyễn Phước T, sinh năm: 1978.

Địa chỉ: Ấp 02, xã Vĩnh Thuận Đông, huyện LM, tỉnh HG.

2. Bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1979.

Địa chỉ: Ấp 02, xã Vĩnh Thuận Đông, huyện LM, tỉnh HG.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Mai Văn Nhăm là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu Điện Liên Việt và bị đơn ông Nguyễn Phước T, bà Nguyễn Thị N thống nhất số tiền vay còn nợ vốn và lãi tính đến ngày 10/6/2022 là 70.673.713 đồng (bảy mươi triệu sáu bảy mươi ba nghìn bảy trăm mười ba đồng); trong đó nợ gốc theo Hợp đồng tín dụng HDTD803202001068 lập ngày 29/5/2020 là 66.656.000 đồng (sáu mươi sáu triệu sáu trăm năm mươi sáu nghìn đồng), lãi trong hạn là 3.562.967 đồng (ba triệu năm trăm sáu mươi hai nghìn chín trăm sáu mươi bảy đồng), lãi quá hạn là 454.746 đồng (bốn trăm năm mươi bốn nghìn bảy trăm bốn mươi sáu đồng).

2.2. Ông Nguyễn Phước T và bà Nguyễn Thị N đồng ý trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu Điện Liên Việt số tiền vay còn nợ 70.673.713 đồng (bảy mươi triệu sáu bảy mươi ba nghìn bảy trăm mười ba đồng); trong đó nợ gốc theo Hợp đồng tín dụng HDTD803202001068 lập ngày 29/5/2020 là 66.656.000 đồng (sáu mươi sáu triệu sáu trăm năm mươi sáu nghìn đồng), lãi trong hạn là 3.562.967 đồng (ba triệu năm trăm sáu mươi hai nghìn chín trăm sáu mươi bảy đồng), lãi quá hạn là 454.746 đồng (bốn trăm năm mươi bốn nghìn bảy trăm bốn mươi sáu đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 10/6/2022, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho

vay.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị đơn ông Nguyễn Phước T, bà Nguyễn Thị N phải nộp số tiền là 1.766.843 đồng (một triệu bảy trăm sáu mươi nghìn tám trăm bốn mươi ba đồng).

Nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt được nhận lại 1.800.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0006343 lập ngày 25/5/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND H. Long Mỹ;
- THADS H. Long Mỹ;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Thuý Ngoan